

Hải Phòng, ngày 20 tháng 01 năm 2020.

BẢN GIẢI TRÌNH SỐ LIỆU QUÝ IV NĂM 2019**Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hà Nội**

Tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần Cung ứng và Dịch Vụ Kỹ Thuật Hàng Hải

Địa chỉ Trụ sở chính: Số 8A đường Vạn Mỹ, Phường Vạn Mỹ, Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Giấy chứng nhận ĐKKD số 0200563063 Công ty Cổ phần Cung ứng và Dịch Vụ Kỹ Thuật Hàng Hải do Sở Kế hoạch & Đầu tư phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 29 tháng 09 năm 2003 và cấp thay đổi lần thứ 15 vào ngày 23/10/2018 với vốn điều lệ là 151.397.450.000 đồng tương đương 15.139.745 cổ phiếu.

Công ty Cổ phần Cung ứng và Dịch Vụ Kỹ Thuật Hàng Hải xin giải trình về số liệu báo cáo tài chính quý IV năm 2019 của Công ty do các nguyên nhân sau:

CHỈ TIÊU	Quý 4/2019	Quý 4/2018	Chênh lệch tăng (giảm)	Tỷ lệ tăng (giảm)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	33,195,730,094	47,806,839,376	(14,611,109,282)	-31%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	4,909,091		4,909,091	
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	33,190,821,003	47,806,839,376	(14,616,018,373)	-31%
4. Giá vốn hàng bán	25,817,041,358	39,157,212,583	(13,340,171,225)	-34%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	7,373,779,645	8,649,626,793	(1,275,847,148)	-15%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	234,988,549	355,350,849	(120,362,300)	-34%
7. Chi phí tài chính	443,654,130	428,221,935	15,432,195	4%
- Trong đó : Chi phí lãi vay	443,654,130	440,707,035	2,947,095	1%
8. Chi phí bán hàng	126,570,216	242,992,426	(116,422,210)	-48%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	3,821,859,042	3,904,544,188	(82,685,146)	-2%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	3,216,684,806	4,429,219,093	(1,212,534,287)	-27%
11. Thu nhập khác	14,601,616	1,620,622,224	(1,606,020,608)	-99%



12. Chi phí khác	41,818,670	1,734,094,114	(1,692,275,444)	-98%
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	- 27,217,054	113,471,890	86,254,836	-76%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	3,189,467,752	4,315,747,203	(1,126,279,451)	-26%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	632,996,778	814,666,041	(181,669,263)	-22%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại			-	
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	2,556,470,974	3,501,081,162	(944,610,188)	-27%

1. Về doanh thu: Doanh thu thuần quý 4 năm 2019 giảm 31% so với cùng kỳ năm ngoái tương ứng số tiền 14,616,018,373 đồng là do quý 4 năm 2019, Công ty chủ động điều chỉnh cắt giảm và từng bước thu gọn các khu vực không hiệu quả trong đó có giảm sản lượng Depot và sản lượng sửa chữa container, bên cạnh đó do biến động thị trường xấu nên ảnh hưởng trực tiếp đến sản lượng trong Quý 4.

2. Giá vốn quý 4 năm 2019 giảm 34% giảm tương ứng với doanh thu.

3. Doanh thu hoạt động tài chính quý 4 năm 2019 giảm 120,362,300 đồng so với cùng kỳ do Quý 4 năm 2018 có thu cổ tức của Công ty Nam Dương.

4. Chi phí bán hàng quý 4 năm 2019 giảm 48% so với cùng kỳ năm ngoái do sản lượng cung ứng nước ngọt quý 4 năm 2019 giảm.

5. Doanh thu khác: quý 4 năm 2019 giảm 1,606,020,608 đồng so với cùng kỳ tương ứng tỉ lệ 99% do quý 4 năm 2018 Công ty có thanh lý tài sản.

6. Chi phí khác: quý 4 năm 2019 giảm 1,692,275,444 đồng so với cùng kỳ do quý 4 năm 2018 Công ty có thanh lý tài sản và là giá trị còn lại của tài sản thanh lý.

7. Về lợi nhuận sau thuế quý 4 năm 2019 giảm hơn quý 4 năm 2018 với số tiền 944,610,188 đồng là do trong quý 4 năm 2019 Doanh thu giảm.

Trên đây là những nguyên nhân dẫn đến kết quả sxkd của doanh nghiệp quý 4 năm 2019 giảm so với cùng kỳ năm ngoái.

Chúng tôi cam đoan những thông tin trong bản giải trình này chính xác và cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

CÔNG TY CP CUNG ỨNG VÀ DVKT HÀNG HẢI



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Cường